ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 532 /UBND-TCD V/v trả lời nội dung đơn yêu cầu ghi ngày 27/3/2023 của ông Vương Tấn Lợi, xã Bình Thuận	*Bình Sơn, ngày 26 tháng 02 năm 2024*

Kính gửi: Ông Vương Tấn Lợi
Địa chỉ: Thôn Tuyết Diêm 3, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn (Số điện thoại: 0905.083.170).

Qua xem xét nội dung Đơn yêu cầu ghi ngày 27/3/2023 của ông Vương Tấn Lợi, ở xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn; **có nội dung**: Yêu cầu UBND huyện xem xét, rà soát hủy bỏ Quyết định thu hồi đất số 2218/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 và Quyết định bồi thường số 3640/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 trái pháp luật và ban hành quyết định thu hồi đất theo loại đất trồng cây lâu năm và bồi thường theo cơ chế hiện hành.

Căn cứ kết quả kiểm tra, rà soát hồ sơ liên quan đến vụ việc và đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường *(tại Công văn số 192/TNMT ngày 22/02/2024)*; Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn thông tin, trả lời đơn của ông Vương Tấn Lợi như sau:

1. Theo hồ sơ địa chính, thể hiện: Thửa đất số 09, tờ bản đồ số 01, bản đồ địa chính khu đất được Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định ngày 10/10/2017 *(do hộ ông Vương Tấn Lợi đang quản lý, sử dụng)* là một phần của:

- Thuộc thửa đất số 1, diện tích 689.200m^2, tờ bản đồ số 2 (bản đồ 299/TTg lập năm 1989), loại đất Hg/Nđ *(đất hoang, núi đồi)*.

- Thuộc thửa đất số 1, diện tích 503.338m^2, tờ bản đồ số 9, loại đất phòng hộ *(R.T.P)*, xã Bình Thuận *(Bản đồ đo vẽ năm 2001 được UBND xã Bình Thuận và Sở Địa chính (nay là Sở Tài nguyên và Môi trường ký, đóng dấu năm 2001)*.

Theo Sổ kiểm kê đất đai năm 2005 *(kèm theo Chương trình TNLand-KK05)*, được lập ngày 21/02/2005 *(không có ký xác nhận),* thể hiện: Thửa đất số 1, diện tích 503.338m^2, loại đất rừng trồng phòng hộ *(RTP)*, tờ bản đồ số 9, được xác định là đất chưa giao, cho thuê sử dụng và do UBND xã Bình Thuận quản lý.

- Bản đồ 2007: Thuộc núi Nam Châm khu rừng phòng hộ ven biển *(khu không đo vẽ)*.

Theo Sổ mục kê đất đai lập năm 2007 *(không được ký xác nhận và phê duyệt)*: Thuộc khu vực không đo vẽ thuộc núi Nam Châm, khu vực đất rừng phòng hộ *(tại Sổ này thể hiện khu vực được đo vẽ đối với tờ bản đồ số 9 gồm: thửa đất số 1, diện tích 9.211m^2, loại đất BCS, do UBND xã quản lý và thửa đất*

số 2, diện tích 31.544m^2, loại đất SKK, do Nhà máy lọc dầu Dung Quất quản lý (khu bể chứa sản phẩm)).

- Bản đồ năm 2015: Thuộc thửa đất số 02, tờ bản đồ số 13, diện tích 2.107m^2, loại đất rừng phòng hộ *(RPH)*, do UBND xã quản lý.

Thửa đất này từ trước đến nay hộ ông Vương Tấn Lợi chưa phát sinh thủ tục để được cấp GCN QSDĐ.

- Theo hồ sơ kỹ thuật thửa đất của ông Vương Tấn Lợi *(phục vụ công tác thu hồi đất, bồi thường)* lập ngày 10/10/2017 *(do Trung tâm Trắc địa và Quan trắc Môi trường Quảng Ngãi thực hiện)* xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất số 2, tờ bản đồ địa chính số 2 với tổng diện tích đất là 2.107m^2, diện tích đất thu hồi 131m^2, mục đích sử dụng đất: RPH.

2. Kết quả rà soát hồ sơ, tài liệu có liên quan:

- Tại Quyết định số 348/QĐ-NN-PTNT ngày 13/11/2000 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi về *"phê duyệt thiết kế trồng rừng phòng hộ môi trường khu công nghiệp Dung Quất năm 2000"*, thể hiện: *"Điều 1. Nay phê duyệt thiết kế trồng rừng phòng hộ môi trường KCN Dung Quất năm 2000 của BQL dự án rừng phòng hộ môi trường KCN Dung Quất*

Với những nội dung chủ yếu sau:

+ Vị trí: tại xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn

+ Diện tích 220ha".

- Tại Quyết định số 562/QĐ-NN-PTNT ngày 20/8/2001 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi về *"phê duyệt dự toán chăm sóc rừng phòng hộ kế hoạch năm 2001 Dự án rừng phòng hộ môi trường Khu công nghiệp Dung Quất" (có kèm theo bản đồ thiết kế chăm sóc rừng trồng phòng hộ năm 2001)*, thể hiện: *"Điều 1. Nay phê duyệt dự toán chăm sóc rừng trồng phòng hộ BQL dự án rừng phòng hộ môi trường KCN Dung Quất kế hoạch năm 2001*

Với những nội dung chủ yếu sau:

+ Vị trí: Núi Nam Trâm, xã Bình Thuận huyện Bình Sơn

*+ Diện tích: Tổng diện tích chăm sóc 48.5ha"***.**

- Ngày 29/8/2001, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 583/QĐ-NN&PTNT phê duyệt thiết kế trồng rừng phòng hộ năm 2001 BQL Dự án rừng phòng hộ môi trường Khu công nghiệp Dung Quất, thể hiện: *"Điều 1. Nay phê duyệt thiết kế trồng rừng phòng hộ năm 2001 BQL dự án rừng phòng hộ môi trường KCN Dung Quất*

Với những nội dung chủ yếu sau:

+ Vị trí: xã Bình Thuận huyện Bình Sơn

*+ Diện tích: 100ha"***.**

- Quyết định số 6169/QĐ/BNN-PTLN ngày 07/12/2001 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Dự án Xây dựng rừng trồng phòng hộ môi trường cảnh quan Khu công nghiệp Dung Quất, thể hiện: *Điều 1. Phê duyệt Dự án Xây dựng rừng phòng hộ môi trường cảnh quan Khu công nghiệp Dung Quất với những nội dung chính như sau:*

I. Tên dự án: Xây dựng rừng phòng hộ môi trường cảnh quan Khu công nghiệp Dung Quất.

II. Địa điểm xây dựng: Tại các xã của huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi ... thuộc phạm vi đất được Nhà nước cấp đã được cắm mốc của Khu Công nghiệp Dung Quất".

Từ kết quả kiểm tra hồ sơ cho thấy:

- Việc giao, quản lý rừng và quản lý sử dụng tại khu vực núi Nam Châm:

Hồ sơ địa chính qua các thời kỳ cho thấy trước khi giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ môi trường, cảnh quan Dung Quất trồng rừng phòng hộ tại khu vực núi Nam Châm thì vị trí hộ ông Vương Tấn Lợi kê khai trong Dự án là đất hoang núi đồi *(Hg/Nđ)* do UBND xã Bình Thuận quản lý, không phải là đất của hộ gia đình, cá nhân sử dụng.

Theo các quyết định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi *(tại Quyết định số 348/QĐ-NN-PTNT ngày 13/11/2000; Quyết định số 562/QĐ-NN-PTNT ngày 20/8/2001)*, cho thấy vào năm 2000 và năm 2001, Nhà nước đã giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ môi trường, cảnh quan Dung Quất *(nay là Trung tâm kỹ thuật Nông – Lâm nghiệp Dung Quất)* tổ chức thực hiện trồng rừng phòng hộ tại khu vực núi Nam Châm, xã Bình Thuận *(theo Bản đồ năm 2001, thuộc thửa đất số 01, diện tích 503.338m^2, loại đất R.T.P)* với mục đích ngăn chặn, hạn chế ảnh hưởng của các loại khí thải, chất thải đến cuộc sống của nhân dân và hạn chế gió, bão, chống xói lở, bảo vệ các cơ sở hạ tầng của Khu công nghiệp Dung Quất.

Thửa đất số 2, diện tích 2.107m^2, tờ bản đồ số 2 (bản đồ dự án), xã Bình Thuận; theo Bản đồ 299/TTg lập năm 1989 thuộc một phần thửa đất số 01, diện tích 689.200m^2, loại đất hoang, núi đồi *(Hg/Nđ)*; theo Bản đồ địa chính năm 2001 *((được UBND xã Bình Thuận và Sở Địa chính (nay là Sở Tài nguyên và Môi trường) ký, đóng dấu năm 2001))*, thuộc thửa đất số 01, diện tích 503.338m^2, loại đất R.T.P *(theo Quyết định số 719/1999/QĐ-ĐC ngày 30/12/1999 và Quyết định số 499 QĐ/ĐC ngày 27/7/1995 của Tổng cục Địa chính, giải thích mục đích sử dụng đất được ghi bằng ký hiệu R.T.P* ***là đất có rừng phòng hộ)***, tờ bản đồ số 13, xã Bình Thuận.

Như vậy, thửa đất số 2, diện tích 2.107m^2, diện tích thu hồi 131m^2, tờ bản đồ số 2 do hộ ông Vương Tấn Lợi kê khai trong Dự án thuộc một phần diện tích đất đã được Nhà nước giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ môi trường, cảnh quan Dung Quất *(nay là Trung tâm kỹ thuật Nông – Lâm nghiệp Dung Quất)* tổ chức thực hiện trồng rừng phòng hộ tại khu vực núi Nam Châm vào năm 2000 và năm 2001. Tuy nhiên tại thời điểm này, Ban Quản lý rừng phòng hộ môi

trường, cảnh quan Dung Quất không trồng phủ hết toàn bộ diện tích đất theo các quyết định của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, trong đó có khu vực núi Nam Châm xã Bình Thuận, nên sau đó có một số hộ dân đến sử dụng trồng cây, trong đó có hộ ông Vương Tấn Lợi, việc sử dụng đất của hộ ông Vương Tấn Lợi là hành vi chiếm đất, không phải là tự khai hoang như nội dung tự kê khai và xác nhận của UBND xã Bình Thuận.

- Về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất:

Tại thời điểm thực hiện Dự án chuyển đổi rừng sản xuất sang rừng phòng hộ, UBND xã Bình Thuận đã tổ chức xác minh, xác nhận nguồn gốc và quá trình quản lý sử dụng đất của hộ ông Vương Tấn Lợi là đất khai hoang sử dụng từ năm 2003, sử dụng trước thời điểm được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt quy hoạch 03 loại rừng tại Quyết định số 871/QĐ-UBND ngày 23/4/2007. Ngoài ra, trong hồ sơ thu hồi đất, bồi thường đối với hộ ông Vương Tấn Lợi không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, không có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành cũng không có tài liệu nào do hộ ông Vương Tấn Lợi, UBND xã Bình Thuận cung cấp để thể hiện nguồn gốc, thời điểm bắt đầu sử dụng đất của hộ ông Vương Tấn Lợi. Đến nay, trong quá trình rà soát hồ sơ vụ việc, UBND xã xác nhận lại nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất của hộ ông Vương Tấn Lợi là *"Nguồn gốc là đất đồi núi, hộ dân tự phát dọn trồng cây lâu năm **vào năm 2003**" (tại Báo cáo số 100/BC-UBND ngày 10/5/2022 và Báo cáo số 158/BC-UBND ngày 08/7/2022)*. Việc UBND xã xác nhận nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất thuộc trách nhiệm của UBND cấp xã theo quy định tại điểm đ khoản 5 Điều 36 Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 05/3/2015 của UBND tỉnh ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi *(điểm a khoản 1 Điều 8 Quyết định số 79/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh)*.

Như vậy, hộ ông Vương Tấn Lợi bắt đầu đến khu vực núi Nam Châm, xã Bình Thuận sử dụng đất và trồng cây keo tại thửa đất số 2, tờ bản đồ số 2 (bản đồ Dự án) là **vào năm 2003.**

- Về loại đất:

+ Thửa đất số 2 tờ bản đồ số 2 (bản đồ Dự án) thuộc khu vực núi Nam Châm, xã Bình Thuận có nguồn gốc lấn, chiếm sử dụng vào mục đích trồng cây từ năm 2003 cho đến nay và không có một trong các loại giấy tờ về đất được quy định tại Điều 11, Điều 100 Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Luật Đất đai và điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định các trường hợp đang sử dụng đất không có giấy tờ quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 11 của Luật Đất đai thì loại đất được xác định như sau: *"... b) Trường hợp đang sử dụng, đất do lấn, chiếm, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép thì căn cứ vào nguồn gốc, quá trình quản lý, sử dụng đất để xác định loại đất"*.

+ Căn cứ quy định tại điểm i khoản 2 Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai: *"Thời điểm bắt đầu sử dụng đất ổn định được xác định căn cứ* ***vào thời gian và nội dung có liên quan đến mục đích sử dụng đất ghi trên*** *một trong các giấy tờ sau đây:*

... g) Giấy tờ về việc giao, phân, cấp nhà hoặc đất của cơ quan, tổ chức được Nhà nước giao quản lý, sử dụng đất;

... i) Bản đồ, sổ mục kê, tài liệu điều tra, đo đạc về đất đai qua các thời kỳ".

Theo Bản đồ địa chính năm 2001 thì thửa đất số 02, tờ bản đồ số 2 (bản đồ Dự án), thuộc một phần thửa đất số 01, diện tích 503.338m^2, loại đất R.T.P ***(đất có rừng phòng hộ)***, tờ bản đồ số 13, xã Bình Thuận; căn cứ Mục I Phụ lục số 01 giải thích cách xác định loại đất, loại đối tượng sử dụng đất, loại đối tượng quản lý đất ban hành kèm theo Thông tư số 28/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất *(nay là mục 1.1.2 Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*, quy định: *"Đất rừng phòng hộ là đất để sử dụng vào mục đích phòng hộ đầu nguồn, bảo vệ đất, bảo vệ nguồn nước, bảo vệ môi trường sinh thái, chắn gió, chắn cát, chắn sóng ven biển theo quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng"*, có cơ sở xác định loại đất tại thửa đất trên là **đất rừng phòng hộ**.

Như vậy, tại thời điểm năm 2001, khu vực núi Nam Châm đã được Nhà nước xác định sử dụng vào mục đích trồng rừng phòng hộ, không còn là đất hoang, núi đồi theo Bản đồ 299/TTg lập năm 1985. Việc xác định thời điểm và mục đích sử dụng đất được căn cứ theo Bản đồ địa chính năm 2001.

**** Từ diễn biến nêu trên cho thấy:***

Từ năm 2000, 2001 khu vực núi Nam Châm, xã Bình Thuận đã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ môi trường, cảnh quan Dung Quất trồng, chăm sóc rừng phòng hộ; đến khi rà soát, quy hoạch lại 03 loại rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo Quyết định số 871/QĐ-UBND ngày 23/4/2007 của UBND tỉnh Quảng Ngãi và thực hiện Dự án chuyển đổi rừng sản xuất sang rừng phòng hộ vào năm 2017, khu vực này vẫn thuộc quy hoạch rừng phòng hộ.

Khi Dự án chuyển đổi rừng sản xuất sang rừng phòng hộ tại khu vực núi Nam Châm, căn cứ ý kiến xác nhận của UBND xã Bình Thuận về nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất và đối chiếu Bản đồ địa chính năm 2001, cho thấy tại thời điểm năm 2003 thửa đất số 2, tờ bản đồ số 02 (bản đồ dự án), xã Bình Thuận là đất rừng phòng hộ.

Trên cơ sở đó, UBND huyện ban hành Quyết định số 2248/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 thu hồi đất đang sử dụng của hộ ông Vương Tấn Lợi; trong đó, thu hồi diện tích 131m^2 thuộc thửa đất số 2, tờ bản đồ số 02, Bản đồ địa chính

khu đất được Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định ngày 10/10/2017, loại đất trồng rừng phòng hộ (RPH) là phù hợp với hiện trạng, Bản đồ địa chính năm 2001 và quy định của pháp luật tại thời điểm thu hồi đất. Việc UBND huyện bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Vương Tấn Lợi tại Quyết định số 3640/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 có đơn giá 36.000 đồng/m^2 là đảm bảo quyền lợi của hộ dân và quy định của pháp luật tại thời điểm thu hồi đất.

Do đó, nội dung yêu cầu của hộ ông Vương Tấn Lợi hủy bỏ Quyết định số 2248/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 và Quyết định số 3640/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của UBND huyện và ban hành lại quyết định thu hồi loại đất trồng cây lâu năm (CLN) là không đúng, nên không có cơ sở xem xét.

UBND huyện thông tin, trả lời nội dung đơn nêu trên để ông Vương Tấn Lợi được biết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- UBND xã Bình Thuận;
- VP HĐND&UBND: C, PCVP, CVNC;
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN T. QUẢNG NGÃI

Nguyễn Tưởng Duy